

Bản án số: 202 /2018/HSST
Ngày: 25/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái
2. Ông Trương Bế Thiện

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị B Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2018/HSST ngày 26/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196 /2018/QĐXXST-HS ngày 14/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang H**, tên gọi khác: không; sinh ngày 08 tháng 4 năm 1965; Nơi ĐKKTT: Xóm Đ, phường Đ, Thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Giao (Đã chết), con bà Đoàn Thị L (Đã chết); Có vợ: Vũ Thị S, sinh năm 1970; Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 50/2006/HSST ngày 14/4/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 28/9/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2018 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: 1/ Anh Trần Đ B, sinh năm 1964, trú tại: Xóm G, phường Đ, Thành phố T, tỉnh T. (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1958, trú tại: Xóm G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 11/01/2018, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm G, phường Đ, thành phố T phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Người đàn ông tự khai tên là Phạm Quang H và tự giác lấy từ túi áo khoác phía trước bên trái H đang mặc 02 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (H khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 11/01/2018, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Quang H tại xóm Đ, phường Đ, thành phố Thái Nguyên. Cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, tiến hành cân xác định số chất bột màu trắng trong 02 gói nilon màu đen thu giữ của H có khối lượng 25,823 gam.

Tại bản kết luận giám định số 269/KL - PC54 ngày 16/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Quang H là chất ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Quang H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 11/01/2018, H đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị Phấn, sinh năm 1966, trú tại: xóm Đ, phường Đ, thành phố Thái Nguyên để mua 02 gói ma túy Heroine với giá 18.000.000 đồng với mục đích mua về để bán lại kiếm lời. Mua xong, H cất 02 gói Heroine bọc bằng giấy nilon màu đen vào trong túi áo khoác phía trước bên trái H đang mặc và đi bộ đến khu vực khu dân cư mới thuộc xóm Gia Bầy, phường Đ, thành phố Thái Nguyên để bán Heroine cho một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ với giá 20.000.000 đồng. H chưa kịp bán thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy như nêu trên.

Lời khai nhận của Phạm Quang H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

***Vật chứng của vụ án:** 02 bì niêm phong ký hiệu: H, H1. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKSTPTN ngày 23/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Phạm Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công

bổ bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H từ 13 đến 14 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu: H,H1.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo pH nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Quang H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 11/01/2018, tại khu vực xóm G, phường Đ, thành phố T, Phạm Quang H đang có hành vi tàng trữ 25,823 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3].Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Quang H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

i) ... Heroine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4].Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy làm nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế mà bị cáo vẫn đi mua ma túy mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời, đã dẫn bị cáo tới con đường phạm tội.

[5].Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu, năm 2006, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi ra trại bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần pH xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015.

[6]. Về hình phạt: Để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính do đó cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[8]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu: H,H1.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Phạm Quang H khai mua của Nguyễn Thị P, sinh năm 1966, trú tại: xóm Đ, phường Đ, thành phố Thái Nguyên. Ngày 05/3/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét người, chỗ ở, đồ vật, phương tiện đối với Phấn. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì. Hiện Phấn không có mặt tại địa phương, tài liệu điều tra không đủ căn cứ để kết luận, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Ngoài ra, Phạm Quang H còn khai nhận mang ma túy đi bán cho một người phụ nữ không quen biết. Do không xác định được lai lịch địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

-Điểm i Khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố : Bị cáo **Phạm Quang H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt Phạm Quang H 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 11/01/2018.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phạm Quang H 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự , Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu: H,H1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 235 ngày 24/4/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Quang H nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- UBND phường Đ, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải